UBND TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021 - 2022

Năm	Ngành/ nhóm ngành	Tháng	08	08	08	09	09	09	09	10	10	10	10	11	11	11	11	11	12	12	12	12	01	01	01	01	01	02	02	02	02	03	03	03	03	04	04	04	04	05	05	05	05	05	06	06	06	06	07	07	07	07	08	08
		Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
		Thứ Hai	16	23	30	06	13	20	27	04	11	18	25	01	08	15	22	29	06	13	20	27	03	10	17	24	31	07	14	21	28	07	14	21	28	04	11	18	25	02	09	16	23	30	06	13	20	27	04	11	18	25	01	08
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC																																																						
1	Các lớp học tại cơ sở 1	Các ngành (trừ GDMN)				CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	1	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	TL1	QP&AN		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	TT1 (Khoa Du lịch)					TL2		
		Giáo dục Mầm non					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	1		TL1	QP&AN		KT	KT	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2					TL2		
	Các lớp học tại cơ sở 2						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	1		TL1	2	3	QP&AN		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	TT1 (Khoa Du lịch)					TL2		
2	Các ngành		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2									
3	Các ngành (trừ NTTS)		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1 (4 tuần)			TL2						
	Thủy sản		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	T2	T2	TT (nước ngọt - 8 tuần)											TT (nước mặn - 8 tuần)					BC	TL2		
4	NN Trung Quốc, Nhật, Anh		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4		TL1	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	DT	T2	T2	TT2 (8 tuần) 16 SV ngành NN TQ: TT1 + TT2 (12 tuần). Lùi thời gian XTN												BC	BV	TL2		XTN					
	Du lịch, Văn hóa, Thủy sản, QLTN&MT		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	TT2 (8 tuần)					TL1	TT2 (8 tuần) Đăng ký KLTN				BC	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	T2	T2		BV	TL2		XTN							
	CNTT		TT1 (4 tuần)				TT2 (8 tuần) Đăng ký KLTN								BC	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	9	10			TL1	11	12	13	DT	T2	T2	BV		TL2		XTN																		
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG																																																					
1	CĐ Mầm non		CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	TL1	QP&AN		4	5	6	7	8	KT	KT	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2				
	CĐ nghề; Thanh nhạc		CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3		TL1	4	5	QP& AN	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1 (Khoa Du lịch)			TL2				
2	CĐ nghề		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT2 (8 tuần)							TL2	BC	XTN
	CĐ Thanh nhạc		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TH	TH			TL2						
	CĐ Mầm non		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	KT	KT	KT	T1	T1	T1	1	2		TL1	3	4	5	6	KT	KT	KT	7	8	9	10	11	12	13	14	15	T2	T2			TL2				
3	CĐ Thanh nhạc		TT1 (4 tuần)				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	DT	T1	T1	TT2 (4 tuần)					TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	DT	T2	T2			TL2			XTN									
	CĐ Tiểu học		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4		TL1	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	DT	BV T2	TT2 (6 tuần)											TL2			XTN						
	CĐ Mầm non		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	KT	KT	14	15	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3		TL1	KL 4	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	BV T2	TT2 (8 tuần)											TL2			XTN						
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO TRUNG CẤP																																																				
1	Các ngành		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2									
2; 3	Các ngành		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2									
4	Nhạc cụ, múa		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2									
	Thanh nhạc		TT1 (4 tuần)				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T1	T1	T1	TT2 (4 tuần)					TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T2	T2	T2			TL2		XTN							
	Hội hoạ		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	TT1 (4 tuần)				DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	TT2 (4 tuần)				DT	T2	T2	T2			TL2		XTN							
5	Nhạc cụ, múa		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4		TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			TL2									
6	Nhạc cụ, múa		TT1 (4 tuần)				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T1	T1	T1	TT2 (4 tuần)					TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T2	T2	T2			TL2	TTN	XTN							
LƯU HỌC SINH CHDC ND LÀO																																																			
1	Tiếng Việt cho lưu học sinh Lào khoá 10 (Khai giảng 15/10)									1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	TẾT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	Tết Lào	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	DT	TN						

Ghi chú	CT: Học chính trị đầu khóa	DT: Dự trữ	T1: Thi học kỳ 1
	QP&AN: Quốc phòng, An ninh	KL: Khóa luận tốt nghiệp hoặc HP thay thế	TTN: Thi tốt nghiệp

T2: Thi học kỳ 2	TL1, TL2, TL3: Thi lại HK1,2, kỳ hè	KT: Kiến tập; TT: Thực tập
XTN: Xét tốt nghiệp	BC: Báo cáo thực tập	BV: Bảo vệ KL

TH: Thực tế, thực hành (Với Du lịch, Văn hoá, Thanh nhạc)

Thời gian hè

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 07 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG VỸ